

Số: **60** /2016/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **28** tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh;**

Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở và Ban Dân tộc tỉnh;

**Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện,
thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

Số :.....51A.7.....
ĐẾN Ngày : 01.12.2016
Chuyển:.....
Lưu hồ sơ số:.....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 467/TTr-TTT ngày 15 tháng 6 năm 2016, Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 50/BC-STP ngày 28 tháng 4 năm 2016 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 92/TTr-SNV ngày 10 tháng 10 năm 2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh;

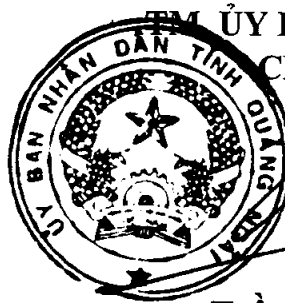
Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở và Ban Dân tộc tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 12 năm 2016.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Thanh tra Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng Ng/cứu, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NCDmhai638



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở và Ban Dân tộc tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh huyện, thành phố thuộc tỉnh Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 60 /2016/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở và Ban Dân tộc tỉnh (sau đây gọi chung là sở); Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thành phố (sau đây gọi chung là cấp huyện) thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thuộc tỉnh, các cơ quan, tổ chức có liên quan và người được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện.

Điều 2. Chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn

Thực hiện theo Điều 25 và Điều 28 Luật Thanh tra ngày 15/11/2010; Điều 14 và Điều 17 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; Điều 2 Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Chương II **TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ**

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra cấp huyện

1. Đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại các Điều: 3, 4, 5, 6, 7, 8 Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Có đủ khả năng làm trưởng đoàn thanh tra có quy mô rộng và tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý của một ngành, một huyện, một dự án, đề án, chương trình thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh (đối với Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh); có quy mô và tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của ngành (đối với Chánh Thanh tra sở) và của Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với Chánh Thanh tra cấp huyện).

3. Đang giữ ngạch Thanh tra viên trở lên, có thời gian công tác trong các cơ quan thanh tra nhà nước từ đủ 05 năm trở lên hoặc đang làm nhiệm vụ thanh tra ở các cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành có đủ điều kiện bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên, có thời gian công tác thanh tra từ đủ 05 năm trở lên; trường hợp do nhu cầu cần thiết bố trí cán bộ từ các ngành khác chuyển chuyên sang thì phải đủ điều kiện bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên (trừ điều kiện có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch thanh tra viên), có thời gian công tác 05 năm làm việc trong các lĩnh vực: kiểm tra, điều tra, kiểm sát, nội chính, pháp chế, tư pháp.

Trường hợp đặc biệt tiêu biểu xuất sắc thì thời gian công tác thực tế quy định tại Khoản này ít nhất cũng phải đủ từ 03 năm trở lên.

Điều 4. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh Phó trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Phó Chánh Thanh tra sở; Phó Chánh Thanh cấp huyện

1. Đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại các Điều: 3, 4, 5, 6, 7, 8 Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân huyện,

thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 06/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; cấp trưởng, cấp phó các đơn vị trực thuộc sở, ban, ngành Ủy ban nhân dân huyện, thành phố của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Có đủ khả năng làm trưởng đoàn thanh tra có quy mô và tính chất phức tạp, liên quan đến một lĩnh vực quản lý của một ngành, một địa phương cấp huyện (đối với Phó trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh); có quy mô và tính chất phức tạp liên quan đến một trong các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý của ngành (đối với Phó Chánh Thanh tra sở) và của Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với Phó Chánh Thanh tra cấp huyện).

3. Đang giữ ngạch Thanh tra viên trở lên, có thời gian công tác trong các cơ quan thanh tra nhà nước đủ từ 03 năm trở lên hoặc làm nhiệm vụ thanh tra ở các cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành có đủ điều kiện bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên, có thời gian công tác thanh tra từ đủ 03 năm trở lên; trường hợp do nhu cầu cần thiết bố trí cán bộ từ các ngành khác chuyển chuyên sang thì phải đủ điều kiện bổ nhiệm vào ngạch Thanh tra viên (trừ điều kiện có văn bằng hoặc chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ ngạch thanh tra viên), có thời gian công tác 03 năm làm việc trong các lĩnh vực: kiểm tra, điều tra, kiểm sát, nội chính, pháp chế, tư pháp.

Trường hợp đặc biệt tiêu biểu xuất sắc thì thời gian công tác thực tế quy định tại Khoản này ít nhất cũng phải đủ từ 02 năm trở lên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của Chánh Thanh tra tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

2. Xây dựng quy hoạch công chức vào các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Thanh tra tỉnh; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng công chức thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo theo tiêu chuẩn chức danh; phối hợp, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, Thanh tra viên thuộc ngành Thanh tra tỉnh.

3. Thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh theo thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của Giám đốc sở, Trưởng Ban Dân tộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tiến hành rà soát lại tiêu chuẩn của Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện. Trường hợp chưa đủ tiêu chuẩn theo Quy định này, thì có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tạo điều kiện để công chức được đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định.

2. Xây dựng quy hoạch cán bộ, công chức vào các chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện theo thẩm quyền; thông báo bằng văn bản cho Chánh Thanh tra tỉnh danh sách cán bộ quy hoạch dự nguồn các chức danh lãnh đạo Thanh tra sở, Thanh tra cấp huyện để phối hợp quản lý.

3. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức thuộc thẩm quyền quản lý; phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh trong công tác đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn theo tiêu chuẩn ngạch thanh tra và tiêu chuẩn chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra.

4. Phối hợp với Chánh Thanh tra tỉnh trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức và chuyển chuyên, điều động Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra cấp huyện và các chức danh thanh tra.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Chánh Thanh tra tỉnh tổng hợp, trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ và các cơ quan chức năng có liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Trần Ngọc Căng